

Bản án số: 455/2021/HS-PT

Ngày 23 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Ông Mai Văn Quang
- Các Thẩm phán:** Ông Hoàng Văn Thành và ông Nguyễn Đăng Phong
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Thủy
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 433/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thế Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HSST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân quận K, Thành phố Hà Nội.

* **Bị cáo có kháng cáo:** NGUYỄN THẾ Đ, sinh ngày 13/12/1970, tại Hà Nội; trú quán 52 Lý Quốc Sư, phường Tr, quận K, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế Ph (chết) và bà Nguyễn Thị Th (chết); vợ Hà Thị Th và có 6 con (con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự không; nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã xóa án tích (Bản án số 09/2014/HSST ngày 03/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 04 tháng 18 ngày tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 04 tháng 18 ngày). Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận K và Bản án hình sự

sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận K, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/11/2020, anh Pring Sok đi ăn cùng vợ là chị Nguyễn Thị Thu H và 02 con thì phát hiện bị mất 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 plus màu bạc tại 52 Lý Quốc Sư, phường Tr, quận K, thành phố Hà Nội nên đến cơ quan Công an trình báo. Tại cơ quan công an, anh Pring Sok có thể nói, viết được bằng ngôn ngữ tiếng Việt Nam và ủy quyền cho vợ là chị Nguyễn Thị Thu H quyền sở hữu chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 plus màu bạc, cũng như tất cả các tài liệu và thủ tục làm việc với Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối với Nguyễn Thế Đ - nhân viên trông xe của cửa hàng số 52 Lý Quốc Sư. Ban đầu Đ khai không nhìn thấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 10 plus màu bạc để đâu cũng như không biết ai là người cầm tài sản trên của anh Pring Sok. Đón ngày 23/11/2020, Đ đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 plus màu bạc cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 386/KL-HĐĐGTS ngày 26/11/2020 của Hội đồng ĐGTX để định giá tài sản trong TTHS - UBND quận K kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 Plus màu bạc có trị giá 15.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thế Đ khai nhận: khoảng 18 giờ ngày 22/11/2020, khi đang trông xe tại 52 Lý Quốc Sư thì có 02 người lớn và 02 trẻ con đến ngồi ăn tại vỉa hè trước cửa 52 Lý Quốc Sư. Sau khi nhóm khách trên thanh toán và rời đi thì Đ ra dọn bàn và nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 plus màu bạc vỏ ốp màu xanh ở dưới đất gần chân bàn. Lúc này dù biết là điện thoại của khách làm rơi nhưng do nổi lòng tham muốn chiếm đoạt chiếc điện thoại nên Đ đã nhặt chiếc điện thoại lên và cất giấu tại chân cầu thang tầng 5 của nhà ở 52 Lý Quốc Sư, phường Tr, quận K, thành phố Hà Nội rồi xuống quán làm việc tiếp. Hai vợ chồng khách trên có hỏi Đ nhiều lần về chiếc điện thoại bỏ quên nhưng Đ đều trả lời không thấy. Ngoài ra Đ còn được cơ quan công an vận động nhiều lần trao trả chiếc điện thoại trên cho người bị mất nhưng do lòng tham nên Đ đã cố tình không trao trả cũng như giao nộp cho Cơ quan công

an. Đến ngày 23/11/2020, Đ mới tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên.

Người bị hại là anh Pring Sok khai: Khoảng 18 giờ ngày 22/11/2020, anh Pring Sok, chị H và 02 con ngồi ăn tại cửa hàng bánh gói 52 Lý Quốc Sư. Khi ngồi ăn, anh Pring Sok có để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 plus màu bạc trên balo của con gái, đặt trên ghế bên tay trái của anh. Sau khi ăn xong, anh Pring Sok có đứng dậy thanh toán tiền và cả gia đình đứng lên đi về. Con gái anh Pring Sok có xách theo balo nhưng không để ý có chiếc điện thoại đặt trên balo. Khoảng ba phút sau, phát hiện quên chiếc điện thoại ở quán ăn nên anh Pring Sok quay lại tìm nhưng không thấy, anh Pring Sok cùng vợ Nguyễn Thị Thu H có hỏi nhân viên quán (trọng đó có Nguyễn Thế Đ) nhưng nhân viên quán đều trả lời không thấy nên đã đến Cơ quan Công an trình báo ngay sự việc.

Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả số tiền chiếc điện thoại trên cho chị Nguyễn Thị Thu H, chị H đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Thế Đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HSST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân quận K, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Đ phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 176; điểm s, h khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Đ 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/4/2021, bị cáo Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thành khẩn nhận tội như bản án sơ thẩm đã quy kết, chỉ đề nghị xem xét khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa

án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Chiếm giữ trái phép tài sản theo khoản 1 Điều 176 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để xử phạt bị cáo 08 tháng tù là cần thiết. Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội do bột phát, tài sản chiếm đoạt không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã trả lại cho bị hại; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhân thân bị cáo có 01 tiền án nhưng đã được xóa án tích. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 ; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án 8 tháng tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/11/2020 tại số 52 Lý Quốc Sư, phường Tr, quận K, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thế Đ đã có hành vi nhật được 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 10 plus màu bạc trị giá 15.000.000 đồng của anh Pring Sok nhưng cố tình không trả cho bị hại. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thế Đ về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất

trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 08 tháng tù là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội có mức độ chiếm giữ tài sản không lớn, phạm tội do bột phát; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, như: Sau khi phạm tội bị cáo đã trả tài sản chiếm giữ cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn xác nhận hoàn cảnh có xác nhận của chính quyền địa phương, theo đó hoàn cảnh gia đình khó khăn (có 6 con trong đó có 3 con còn nhỏ); tuy nhân thân bị cáo có 01 tiền án nhưng đã được xóa án tích; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định của pháp luật, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 176; điểm s, h khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Đ 08 (tám) tháng tù về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế Đ cho Ủy ban nhân dân phường Tr, quận K, Thành

phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thế Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23/6/2021.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận K, HN;
- Công an quận K, HN;
- TAND quận K, HN;
- Chi cục THADS quận K, HN;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú (thay cho thông báo KQXX)
- Lưu trữ, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang